| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN H**<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 580/2018/DS-ST

Ngày: 14/9/2018

*"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Chung Cảnh Long

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh* tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mến – Kiểm sát viên.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 516/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2018/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 182/2018/QĐST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Ngân hàng A.

Địa chỉ: 412 Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Xuân S, sinh năm 1978 (có mặt)

(Văn bản ủy quyền số 127/2017/UQ-XLN ngày 17/7/2017)

*Bị đơn*: Ông Đỗ Trọng T, sinh năm: 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: 69/6P ấp Xuân Thới Đông 3, xã X, huyện H, Thành Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng A là ông Phạm Xuân S trình bày:

Ngày 11/01/2016, ông Đỗ Trọng T có ký hợp đồng tính dụng trung dài hạn số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH với Ngân hàng A (Gọi tắt là Ngân hàng). Theo đó, ông T vay của Ngân hàng số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất chi tiết theo giấy nhận nợ (Giấy nhận nợ ngày 11/01/2016, cụ thể lãi suất 06 tháng đầu là 10%/năm; lãi suất từ tháng thứ 7 trở đi kể từ ngày giải ngân: lãi suất được tính theo công thức = Lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ tại thời điểm điều chỉnh của VCCB + biên độ 4%/năm. Đồng thời mức lãi suất này sẽ do VCCB quyết định điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần kể từ tháng thứ 07 trở đi kể từ ngày giải ngân với mức lãi suất do VCCB xác định tại thời điểm điều chỉnh và phù hợp với quy định của Ngân hành Nhà nước. Lãi suất được VCCB điều chỉnh trong từng thời kỳ được hiểu là lãi suất điều chỉnh nhưng định kỳ điều chỉnh là không bắt buộc mà phụ thuộc vào quyết định của VCCB. Trường hợp nội dung điều chỉnh lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng dẫn chiếu nêu trên khác quy định tại giấy nhận nợ này, các bên đồng ý dư nợ phát sinh theo giấy nhận nợ này được áp dụng nội dung điều chỉnh lãi suất tại Giấy nhận nợ này), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời vay là 60 tháng theo hình hình thức trả góp hàng tháng; mục đích vay là mua xe ô tô.

Để đảm bảo số nợ vay trên, ông T đã thế chấp tài sản là xe ô tô 5 chỗ Toyota Camry 2.0E (KE) số tự động mới 100%, màu sơn: Đen, năm sản xuất 2015, số máy 6ARP 105005, số khung RL4BN9FK7F1001643, biển số 62A-046.67 do ông Đỗ Trọng T đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0008/00316/2A.HĐTCĐS ngày 11/01/2016. Ông T đã nhận đủ số tiền vay theo Giấy nhận nợ ký ngày 11/01/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T trả được số tiền gốc là 106.400.000 đồng và tiền lãi là 7.109.369 đồng. Kể từ ngày 26/9/2016, ông T không thanh toán bất kỳ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở thanh toán nợ.

Nay, Ngân hàng A yêu cầu cá nhân ông Đỗ Trọng T trả số tiền tạm tính đến ngày 14/9/2018 là 877.088.919 đồng; bao gồm tiền gốc là 693.600.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 115.340.131 đồng, tiền lãi quá hạn là 68.148.788 đồng, trả làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc ông Đỗ Trọng T tiếp tục trả lãi kể từ ngày 15/9/2018 đến khi ông T trả hết nợ gốc theo mức lãi suất ghi trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016

Trường hợp ông T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô Toyota Camry 2.0E (KE) số tự động mới 100%, màu sơn: Đen, năm sản xuất 2015, số máy 6ARP 105005, số khung RL4BN9FK7F1001643, biển số 62A-046.67 do ông Đỗ Trọng T đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0008/00316/2A.HĐTCĐS ngày

11/01/2016. Trường hợp tài sản phát mãi không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì yêu cầu ông T tiếp tục trả nợ cho đến khi hết nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành triệu tập ông Đỗ Trọng T hợp lệ nhưng ông Trí vẫn vắng mặt không có lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được và vụ án được đưa ra xét xử công khai.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật. Việc cấp, tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm át đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng A, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và bị đơn cư trú tại huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng : Trong quá trình giải quyết vụ án,Tòa án nhân dân huyện H đã tiến hành thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ đối với ông Đỗ Trọng T nhưng ông T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu của đương sự:

Xét Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016 giữa ông Đỗ Trọng T với Ngân hàng A. Theo đó, ông T vay của Ngân hàng số tiền 800.000.000 đồng, lãi suất chi tiết theo giấy nhận nợ (Giấy nhận nợ

ngày 11/01/2016, cụ thể lãi suất 06 tháng đầu là 10%/năm; lãi suất từ tháng thứ 7 trở đi kể từ ngày giải ngân: lãi suất được tính theo công thức = Lãi suất tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ tại thời điểm điều chỉnh của VCCB + biên độ 4%/năm. Đồng thời mức lãi suất này sẽ do VCCB quyết định điều chỉnh theo định kỳ 03 tháng/lần kể từ tháng thứ 07 trở đi kể từ ngày giải ngân với mức lãi suất do VCCB xác định tại thời điểm điều chỉnh và phù hợp với quy định của Ngân hành Nhà nước. Lãi suất được VCCB điều chỉnh trong từng thời kỳ được hiểu là lãi suất điều chỉnh nhưng định kỳ điều chỉnh là không bắt buộc mà phụ thuộc vào quyết định của VCCB. Trường hợp nội dung điều chỉnh lãi suất được quy định tại hợp đồng tín dụng dẫn chiếu nêu trên khác quy định tại giấy nhận nợ này, các bên đồng ý dư nợ phát sinh theo giấy nhận nợ này được áp dụng nội dung điều chỉnh lãi suất tại Giấy nhận nợ này), lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời vay là 60 tháng theo hình hình thức trả góp hàng tháng; mục đích vay là mua xe ô tô.

Để đảm bảo số nợ vay trên, ông T đã thế chấp tài sản là xe ô tô 5 chỗ Toyota Camry 2.0E (KE) số tự động mới 100%, màu sơn: Đen, năm sản xuất 2015, số máy 6ARP 105005, số khung RL4BN9FK7F1001643, biển số 62A-046.67 do ông Đỗ Trọng T đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0008/00316/2A.HĐTCĐS ngày 11/01/2016. Ông T đã nhận đủ số tiền vay theo Giấy nhận nợ ký ngày 11/01/2016. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T trả được số tiền gốc là 106.400.000 đồng và tiền lãi là 7.109.369 đồng. Kể từ ngày 26/9/2016, ông T không thanh toán bất kỳ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở thanh toán nợ. Các tình tiết trên, Tòa án đã được Tòa án thông báo đến cho ông T nhưng ông T vẫn không có ý kiến phản hồi nên Tòa án căn cứ vào Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định các tình tiết trên là sự thật.

Xét trong quá trình thực hiện hợp đồng nêu trên, ông Tchỉ thanh toán được số tiền gốc 106.400.000 đồng và trả lãi số tiền 7.109.369 đồng. Kể từ ngày 26/9/2016, ông T không thanh toán bất kỳ khoản nào mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở thanh toán nợ là vi phạm hợp đồng mà hai bên đã ký kết thỏa thuận theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Do đó, ông T phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền gốc và lãi phát sinh tạm tính đến ngày 14/9/2018 là 877.088.919 đồng, gồm tiền nợ gốc là 693.600.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 115.340.131 đồng, tiền lãi quá hạn là 68.148.788 đồng cho Ngân hàng, trả làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Buộc ông Đỗ Trọng T tiếp tục trả lãi kể từ ngày 15/9/2018 đến khi ông T trả hết nợ gốc theo mức lãi suất ghi trong Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016

Trường hợp ông T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô Toyota Camry 2.0E (KE) số tự động mới 100%, màu sơn: Đen, năm sản xuất 2015, số máy 6ARP 105005, số khung RL4BN9FK7F1001643, biển số 62A-046.67 do ông Đỗ Trọng T đứng tên chủ sở

hữu theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0008/00316/2A.HĐTCĐS ngày 11/01/2016. Trường hợp tài sản phát mãi không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì yêu cầu ông T tiếp tục trả nợ cho đến khi hết nợ là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Trọng T phải nộp: 36.000.000 + (77.088.919 x 3%) = 38.312.667 đồng (ba mươi tám triệu ba trăm mười hai ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Ngân hàng A không phải chịu án phí, hoàn tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng A.

Bởi các lẽ nêu trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

***Áp dụng:***

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 463; Điều 466; Điều 468; Điều 470 Bộ Luật dân sự năm 2015;
- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

**1**. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Buộc ông Đỗ Trọng T trả cho Ngân hàng A số tiền là 877.088.919 đồng (tám trăm bảy mươi bảy triệu không trăm tám mươi tám ngàn chín trăm mười chín đồng); trong đó nợ gốc là 693.600.000 đồng (sáu trăm chín mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng), nợ lãi trong hạn là 115.340.131 đồng (một trăm mười lăm triệu ba trăm bốn mươi ngàn một trăm ba mươi mốt đồng), nợ lãi quá hạn là 68.148.788 đồng (sáu mươi tám triệu một trăm bốn mươi tám ngàn bảy trăm tám mươi tám đồng); việc trả nợ thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Tổng cộng nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến ngày 14/9/2018 là 877.088.919 đồng (tám trăm bảy mươi bảy triệu không trăm tám mươi tám ngàn chín trăm mười chín đồng).

Ông Đỗ Trọng T còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 15/9/2018 đến khi ông Ttrả hết nợ gốc theo mức lãi suất ghi trong Hợp đồng tín dụng số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016.

Trường hợp ông Đỗ Trọng Tkhông trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ theo Hợp đồng tín dụng số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016 thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô Toyota Camry 2.0E (KE) số tự động mới 100%, màu sơn: Đen, năm sản xuất 2015, số máy 6ARP 105005, số khung RL4BN9FK7F1001643, biển số 62A-046.67 do ông Đỗ Trọng T đứng tên chủ sở hữu theo Hợp đồng thế chấp động sản số 0008/00316/2A.HĐTCĐS ngày 11/01/2016 được đăng ký giao dịch đảm bảo tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản Thành phố Hồ Chí Minh ngày 11/01/2016.

Sau khi phát mãi tài sản, nếu tài sản phát mãi không đủ trả nợ cho Ngân hàng A theo Hợp đồng tín dụng số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016 thì ông T có nghĩa vụ tiếp tục trả khoản nợ còn thiếu cho đến khi trả hết nợ.

Sau khi ông Đỗ Trọng T trả xong toàn bộ số nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0008/00316/Xe.03.HĐTDTDH ngày 11/01/2016, Ngân hàng A có nghĩa vụ trả lại cho ông Đỗ Trọng T bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006418 ngày 07/01/2016, biển số đăng ký 62A-046.67.

Thi hành án tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

**2.** Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Đỗ Trọng T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 38.312.667 đồng (ba mươi tám triệu ba trăm mười hai ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

- Hoàn tiền tạm ứng án phí 16.956.522 đồng (mười sáu triệu chín trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm hai mươi hai đồng) cho Ngân hàng A theo biên lai thu tiền số AA/2016/0032537 ngày 07/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tống đạt được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND TPHCM
- VKSND H. H;
- Chi cục THADS H. H;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Cảnh Long